

Số: 326/QĐ-HQHCM/ÂDT-STQ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2018

CTY CỔ PHẦN MÁY HỮU NGHỊ

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 05

Ngày 16 Tháng 11 Năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

**CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 39 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH10 ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012; Luật quản lý thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Luật số 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ khoản 3 Điều 33 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 6 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật số 31/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12;

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015;

Căn cứ Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài Chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu; thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015;

Căn cứ Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013, 182/TT-BTC ngày 16/11/2015 của Bộ Tài Chính ban hành biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế

nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế; Nghị định 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ ban hành hành biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;

Căn cứ Quyết định số 1713/QĐ-HQHCM ngày 09/7/2018, số 2877/QĐ-HQHCM ngày 13/11/2018 của Cục trưởng Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh về việc ủy quyền kiểm tra sau thông quan tại trụ sở cơ quan hải quan và trụ sở người khai hải quan;

Căn cứ Quyết định số 2298/QĐ-HQHCM ngày 19/9/2018 của Cục trưởng Cục Hải quan TP.HCM về việc kiểm tra sau thông quan tại trụ sở cơ quan Hải quan đối với Công ty cổ phần may Hữu Nghị;

Trên cơ sở nội dung Bản kết luận kiểm tra sau thông quan ngày 02/11/2018 tại trụ sở Công ty cổ phần may Hữu Nghị (sau đây gọi tắt là Công ty); mã số thuế 0302641539; địa chỉ: số 636-638 Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ấn định thuế đối với số lượng nguyên phụ liệu, vật tư nhập khẩu của loại hình nhập nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng xuất khẩu và loại hình gia công hàng hóa cho thương nhân nước ngoài phát sinh chênh lệch giữa tồn trên hồ sơ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu với tồn kho tại Công ty của Công ty cổ phần may Hữu Nghị – mã số thuế 0302641539 – địa chỉ: số 636-638 Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Lý do ấn định thuế: Công ty chưa thực hiện đúng trong việc quản lý, kê khai nguyên phụ liệu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu dẫn đến chênh lệch giữa lượng nguyên liệu nhập khẩu tồn kho tại doanh nghiệp với lượng tồn trên hồ sơ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

### Điều 3. Tổng số tiền thuế ấn định:

STT	Loại thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế phải nộp			Số tiền thuế đã nộp	Số tiền thuế còn phải nộp
			Số tiền thuế đã kê khai	Số tiền thuế ấn định	Chênh lệch sau ấn định		
1	Thuế nhập khẩu	1901	0	1.920.112.678	+1.920.112.678	0	+1.920.112.678
2	Thuế giá trị gia tăng	1702	0	1.638.304.478	+1.638.304.478	0	+1.638.304.478
	<b>Tổng cộng</b>		0	3.558.417.156	+3.558.417.156	0	+3.558.417.156

Tổng số tiền thuế còn phải nộp bằng chữ: Ba tỉ năm trăm năm mươi tám triệu bốn trăm mười bảy ngàn một trăm năm mươi sáu đồng.

(Chi tiết như bảng kê đính kèm).

**Điều 4.** Công ty cổ phần may Hữu Nghị có trách nhiệm nộp đủ số tiền thuế phải nộp nêu tại Điều 3 Quyết định này, tiền chậm nộp (nếu có) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế vào tài khoản 7111.0.2995182 của Chi cục Kiểm tra Sau thông quan - Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh tại Kho bạc Nhà nước Quận Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh. Thời hạn nộp thuế là ngày cơ quan hải quan ban hành Quyết định ấn định thuế này./.

*Nơi nhận:*

- Công ty cổ phần may Hữu Nghị;
- Đ/c Lê Đình Lợi – PCT (thay b/c);
- Lưu: VT, STQX (4b).

**TUQ. CỤC TRƯỞNG  
CHI CỤC TRƯỞNG**



**Trần Việt Cường**